

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai. Đại diện: Ông Vũ Lâm Chức vụ: Giám đốc Địa chỉ: Tầng 5, Trụ sở làm việc liên cơ quan, Km3 đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường. Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thành lập Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai. Điện thoại: (0214) 3824 703 Fax: (0214) 3849 656
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Thi công xây dựng công trình (bao gồm cả cung cấp, lắp đặt thiết bị và nghiệm thu đóng điện bàn giao) Thuộc dự án: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật Khu Thống Nhất phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội - Hải Phòng.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: 270300 ngày
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 270300 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng thi công cho nhà thầu
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: ____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]; - Tư vấn giám sát là: ____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ [Chủ đầu tư điền]
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:

	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; - Thông báo trúng thầu; HSMT của Chủ đầu tư; - Bản vẽ thiết kế; HSDT của Nhà thầu; - Các phụ lục Hợp đồng; Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng <i>[ghi giá trị cụ thể căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, từ 2% đến 10% giá hợp đồng]</i>. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 07 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 02 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ:_____ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT]</i> .

E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 50% giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i>].
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động thi công trên công trường và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba... theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có)
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: tối thiểu 12 tháng, kể từ ngày bàn giao công trình đưa vào sử dụng
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật Khu Thống Nhất phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Địa điểm Công trường tại: Xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng thi công cho nhà thầu.
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 28 ngày. Giải quyết tranh chấp: Giải quyết tranh chấp: Khi giải quyết các tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng xây dựng, các bên phải tuân thủ nguyên tắc và trình tự giải quyết tranh chấp hợp đồng xây dựng được quy định tại Khoản 8 Điều 146 Luật Xây dựng số 50/1014/QH13. Trường hợp các bên tha gia hợp đồng có thỏa thuận giải quyết tranh chấp hợp đồng thông qua hòa giải được thực hiện bởi cơ quan, tổ chức hoặc một, một số cá nhân chuyên gia (Gọi chung là ban xử lý tranh chấp), khi đó việc xử lý tranh chấp hợp đồng thông qua ban xử lý tranh chấp được quy định như sau: Ban xử lý tranh chấp có thể được nêu trong hợp đồng tại thời điểm ký kết hoặc thiết lập khi có tranh chấp xảy ra. Số lượng thành viên ban giải quyết tranh chấp do các bên tự thỏa thuận. Thành viên ban xử lý tranh chấp phải là người có trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung tranh chấp, kinh nghiệm trong vấn đề giải quyết tranh chấp hợp đồng và hiểu biết các quy định pháp luật liên quan đến hợp đồng xây dựng. Trong thời hạn hai mươi tám (28) ngày kể từ ngày các bên nhận được kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp, nếu một bên không đồng ý kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp thì có quyền phản đối và các tranh chấp này sẽ được giải quyết tại Tòa án kinh tế Lào Cai theo quy định của pháp luật; trường hợp quá thời hạn nêu trên không bên nào phản đối kết luận hòa giải thì coi như các bên đã thống nhất với kết luận

	hòa giải. Khi đó, các bên phải thực hiện theo kết luận hòa giải. Chi phí cho ban xử lý tranh chấp được tính trong giá hợp đồng xây dựng và do mỗi bên hợp đồng chịu một nửa, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác. Thời hiệu khởi kiện theo thủ tục Trọng tài hoặc thời hiệu khởi kiện lên Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng xây dựng được thực hiện theo quy định có liên quan của pháp luật.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng thi công cho nhà thầu. - Ngày hoàn thành dự kiến: 270<u>300</u> ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: Hàng tuần. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 2.000.000 đồng
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Không
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: _____ [ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)].
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: Theo quy định của pháp luật hiện hành - Thời gian tạm ứng: Sau khi nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng vốn đầu tư và văn bản đề nghị xin tạm ứng vốn của Nhà thầu, tùy thuộc vào việc bố trí vốn và nguồn vốn thực có của cấp có thẩm quyền, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng trước cho Nhà thầu.
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản.

	Hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: - Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành trong giai đoạn thanh toán (<i>theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng</i>) có xác nhận của đại diện Bên giao thầu hoặc đại diện nhà tư vấn (<i>nếu có</i>) và đại diện Bên nhận thầu. - Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh (<i>nếu có</i>) nằm ngoài phạm vi công việc phải thực hiện theo hợp đồng đã ký kết có xác nhận của đại diện Bên giao thầu hoặc đại diện nhà tư vấn (<i>nếu có</i>) và đại diện Bên nhận thầu. - Đề nghị thanh toán vốn đầu tư: Giá trị hoàn thành theo hợp đồng, giá trị cho những công việc phát sinh (<i>nếu có</i>), giá trị đề nghị thanh toán sau khi đã bù trừ các khoản này. - Hóa đơn tài chính theo quy định
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: Được phép Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 46.1	Phản tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 10 % giá trị thanh toán.
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Căn cứ Điều 70 Luật Đấu thầu 2023 quy định về việc sửa đổi hợp đồng với nhà thầu như sau: Sửa đổi hợp đồng với nhà thầu có thể thực hiện trong các trường hợp sau đây: - Các trường hợp do các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật; - Trường hợp hoàn cảnh thực hiện hợp đồng có thay đổi cơ bản theo quy định của pháp luật về dân sự; - Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng mà không do lỗi của chủ đầu tư.
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 10 % giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: <i>Nếu chậm tiến độ bao nhiêu ngày thì phạt 0,1% giá hợp đồng/01ngày cho bấy nhiêu ngày chậm, nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm. Trong trường hợp này Chủ đầu tư có quyền chấm dứt, thanh lý hợp đồng</i>

	và không thanh toán các hạng mục chưa được nghiệm thu. <i>Tiền phạt hợp đồng do chậm tiến độ được giảm trừ ngay khi lập hồ sơ hoàn công quyết toán công trình.</i> <i>Ngoài mức phạt trên, bên vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường thiệt hại cho bên kia, bên thứ 3 (nếu có) theo quy định của pháp luật.</i>
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: Áp dụng - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Áp dụng. Nếu nhà thầu hoàn thành các nội dung công việc của hợp đồng trước tiến độ, đảm bảo chất lượng thì Chủ đầu tư sẽ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng theo quy định hiện hành.
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: Thời gian hoàn thành công trình theo tiến độ đề ra.
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Trong vòng 10 ngày sau khi nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của Hợp đồng.
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 10 % giá trị thanh toán.
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 10 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.